

Số: 317/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 259/2021/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 của người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Văn T- Sinh năm: 1986.

- Bà Nguyễn Đình Hồng C - Sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Phòng 305, chung cư 2A, Tổ 09 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T kết hôn vào năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 98/2015, quyển số 01/2014 đăng ký ngày 24/8/2015. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ: Phòng 305, chung cư 2A, Tổ 09 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp quan điểm sống, không quan tâm, nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Bà Châu đã nhiều lần khuyên nhủ để vợ chồng khắc phục mâu thuẫn nhưng không được. Vợ chồng ông bà đã sống ly thân từ tháng 4/2021 cho đến nay.

Tại phiên giải, ông Tuấn và bà Châu đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể khắc phục, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Đình Hồng C là hoàn toàn tự nguyện,

do đó cần căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn của ông Tuấn và bà Châu.

[2] *Về con chung*: Bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn Txác định có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Hồng Anh T1 - Sinh ngày: 14/7/2018 cho bà Nguyễn Đình Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung là: 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2021 và vào ngày 20 hàng tháng. Xét thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn của ông Tuấn và bà Châu là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn Txác định không có.

[5] *Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T đã nộp theo biên lai thu số 0001542 ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn lập ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn T và Bà Nguyễn Đình Hồng C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 98/2015, quyền số 01/2014 đăng ký ngày 24/8/2015 tại UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng).

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T xác định có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Hồng Anh T1 - Sinh ngày: 14/7/2018 cho bà Nguyễn Đình Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung là: 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2021 và vào ngày 20 hàng tháng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Đình Hồng C có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Văn T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì ông Nguyễn Văn T phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T xác định vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Nguyễn Đình Hồng C và ông Nguyễn Văn T đã nộp theo biên lai thu số 0001542 ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường H;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký tên và đóng dấu**

**Ngô Thị Thanh Tuyền**